

TÊN TỔ CHỨC NIÊM YẾT : CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 2

NĂM BÁO CÁO : NĂM 2012

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng:

Công ty được thành lập từ năm 1970 với tên gọi ban đầu là “Công ty Xây dựng Xuân Hoà”, sản phẩm của Công ty không chỉ tập trung ở khu vực Xuân Hòa mà lan rộng ra các khu vực phụ cận. Thực hiện phương châm vừa sản xuất kinh doanh vừa xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường đội ngũ cán bộ quản lý kỹ thuật và công nhân, đến nay qua nhiều lần cải tiến tổ chức, Công ty đã có cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ quản lý đáp ứng tốt yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tháng 12/1989 Bộ Xây dựng ra quyết định đổi tên Xí nghiệp Liên hợp Xây dựng nhà ở tầm lớn số 2 thành Xí nghiệp Liên hợp Xây dựng số 2 là Doanh nghiệp hạng 1 trực thuộc Bộ Xây dựng với gần 2000 cán bộ công nhân viên và 7 đơn vị thành viên.

Thực hiện Quyết định số 90/TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục sắp xếp lại Doanh nghiệp Nhà nước. Ngày 15/4/1995 Bộ trưởng Bộ Xây dựng có Quyết định số 275/BXD-TCLĐ về việc chuyển Xí nghiệp Liên hợp Xây dựng số 2 trực thuộc Tổng Công ty Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam.

Ngày 9/6/1995 Bộ trưởng Bộ Xây dựng có Quyết định số 618/BXD-TCLĐ về việc đổi tên Xí nghiệp Liên hợp Xây dựng số 2 thuộc Tổng Công ty Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam thành Công ty Xây dựng số 2 gồm 3 xí nghiệp và 3 chi nhánh tại các tỉnh Cao Bằng, Sơn La, Lào Cai.

Ngày 29/9/2003 Bộ Xây dựng có quyết định số 1284/QĐ-BXD chuyển đổi Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với tên gọi là Công ty cổ phần Xây dựng số 2.

Ngày 27/10/2003 Công ty chính thức đi vào hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103003086 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, vốn điều lệ đăng ký là 10.000.000.000 đồng, trong đó tỷ lệ vốn Nhà nước là 51%.

Theo Báo cáo kiểm toán về báo cáo phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Kiểm toán và Tư vấn A&C, đến ngày 17/10/2006, vốn điều lệ của Công ty cổ phần Xây dựng số 2 đã tăng lên 20.000.000.000 đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần sửa đổi lần thứ 1 do sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 28 tháng 11 năm 2005.

Ngày 29/11/2006 Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội có Quyết định số 45/QĐ - TTGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng số 2. Ngày 11/12/2006 cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng số 2 (VC2) chính thức giao dịch trên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngày 26/06/2007 UBCKNN đã cấp giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 118/UBCK-ĐKCB, chấp thuận cho Công ty Cổ phần Xây dựng số 2 phát hành thêm 1.205.000 cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/1 cổ phiếu), tăng vốn điều lệ từ 20 tỷ đồng lên 32,05 tỷ đồng. Cho đến ngày 05/10/2007, Công ty Cổ phần Xây dựng số 2 đã hoàn tất đợt chào bán, báo cáo UBCKNN và niêm yết bổ sung cổ phiếu trên TTGDCK Hà Nội.

Thực hiện Nghị quyết số 278/2007/NQ/ĐHĐCĐ-NQ ngày 16/11/2007 của Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã phát hành thêm 1.795.000 cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 32.050.000.000 đồng lên 50.000.000.000 đồng và trả cổ tức năm 2007 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 17,5% mệnh giá. Qua đó, vốn điều lệ của Công ty tăng từ 32.050.000.000 đồng lên 58.739.650.000 đồng.

Năm 2009 Công ty đã tiến hành tăng vốn điều lệ từ 58.7 tỷ lên 78,3 tỷ đồng thông qua hình thức trả cổ phiếu thưởng và trả cổ tức 2009 18% mệnh giá.

Năm 2010 Công ty đã tiến hành tăng vốn điều lệ từ 78,3 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng thông qua hình thức phát hành riêng lẻ cho cán bộ công nhân viên chủ chốt Công ty.

Năm 2012 Công ty đã tiến hành tăng vốn điều lệ từ 80 tỷ đồng lên 120 tỷ đồng thông qua hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu

Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Công ty đã đạt được:

- Năm 1973 : Huân chương Chiến công hạng 3.
- Năm 1978 : Huân chương Lao động hạng 3.
- Năm 1998 : Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Năm 2000 : Tập thể lao động xuất sắc; Cờ thi đua ngành Xây dựng; Nhà nước trao tặng Huân chương lao động hạng hai.
- Năm 2001-2002 : Tập thể lao động xuất sắc; Cờ thi đua ngành Xây dựng.
- Năm 2004: Tập thể lao động xuất sắc; Bằng khen bộ Xây dựng.
- Năm 2005 - 2006 : Tập thể lao động xuất sắc; Cờ thi đua ngành Xây dựng.
- Năm 2007 : Tập thể lao động xuất sắc; Cờ thi đua ngành Xây dựng; Nhà nước trao tặng Huân chương lao động hạng nhất.
- Năm 2008: Công ty là 1 trong 3 doanh nghiệp đã nhận kỷ niệm chương của TTGDCK Hà Nội về thành tích hoàn thành tốt nghĩa vụ công bố thông tin trong năm 2007.
- Năm 2008 : Tập thể lao động xuất sắc; Cờ thi đua ngành Xây dựng; ‘Thương hiệu mạnh Việt Nam’ và ‘Doanh nghiệp hội nhập và phát triển’ 2008.
- Năm 2009 : Tập thể lao động xuất sắc của Bộ xây dựng theo Quyết định số 434/QĐ - BXD ngày 9/4/2010.
- Năm 2010 : Cờ thi đua xuất sắc của Bộ xây dựng theo Quyết định số 04/QĐ- BXD ngày 05/01/2011; Bằng khen của Tổng công ty cho Tập thể CBCNV

Công ty CPXD số 2 đã có nhiều thành tích xuất sắc xây dựng và phát triển đơn vị trong 40 năm (1970 - 2010).

Cùng nhiều Bằng khen, Giấy chứng nhận Huy chương vàng các công trình thi công.

2. Quá trình phát triển

* Ngành nghề kinh doanh

- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông đường bộ các cấp, cầu cống, thủy lợi, bu điện, nền móng, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, các công trình đường dây, trạm biến thế điện đến 110 KV; Thi công san lấp nền móng, xử lý nền đất yếu; các công trình xây dựng cấp thoát nước; lắp đặt đường ống công nghệ và áp lực, điện lực.

- Xây dựng phát triển nhà, kinh doanh bất động sản.

- Sửa chữa, thay thế, lắp đặt máy móc thiết bị, các loại kết cấu bê tông, kết cấu thép, các hệ thống kỹ thuật công trình (thang máy, điều hòa, thông gió, phòng cháy, cấp thoát nước).

- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng (cát, đá, sỏi, gạch, ngói, xi măng, cấu kiện bê tông, bê tông thương phẩm và các loại vật liệu xây dựng khác dùng trong xây dựng, trang trí nội thất).

- Tư vấn đầu tư, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, lập dự án, tư vấn đấu thầu, tư vấn giám sát, quản lý dự án.

- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, máy móc thiết bị, phụ tùng, tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, nguyên liệu sản xuất, dây chuyền công nghệ, máy móc, thiết bị tự động hóa, vật liệu xây dựng, phương tiện vận tải.

- Đại lý cho các hãng trong và ngoài nước kinh doanh các mặt hàng phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng.

* Tình hình hoạt động

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
1	Tổng sản lượng	Triệu đồng	1.421.820	1.235.886	956.980
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	951.583	855.146	918.933
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	48.319	30.309	27.531
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	41.133	24.179	20.656
5	Vốn điều lệ	Triệu đồng	80.000	80.000	120.000
6	Thu nhập người lao động (tháng)	1.000 đồng	5.185	5.507	6.510

3. Định hướng phát triển

Mục tiêu

Trở thành nhà thầu đẳng cấp cao đủ điều kiện và trình độ đấu thầu các gói thầu Quốc tế, xây dựng đội ngũ kỹ sư, kỹ thuật mạnh để nâng cao tỷ lệ các công trình tổng thầu thiết kế và thi công.

Tập trung phát triển thị trường xây lắp và đầu tư kinh doanh bất động sản, coi đây là hai lĩnh vực kinh doanh chính để phát triển về công nghệ xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng.

Phát triển công ty theo hướng công ty mẹ, công ty con nhằm chuyên môn hoá các ngành kinh doanh, nhằm tối đa hoá lợi nhuận và phát triển thương hiệu VINACONEX.

Các biện pháp thực hiện :

Kiện toàn bộ máy quản lý và quy trình quản lý của Công ty, với phương châm giao việc đi đôi với trách nhiệm, quyền hạn và quyền lợi.

Tăng cường công tác đào tạo, bổ sung đội ngũ cán bộ làm công tác đấu thầu và quản lý dự án, quản lý tài chính, cử cán bộ tham gia các khoá đào tạo kỹ sư tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, tổ chức các lớp học ngoại ngữ ngoài giờ ngay tại Công ty. Thu hút và khuyến khích nhân tài bằng các chính sách như nâng cao thu nhập, thưởng cổ phiếu, bán căn hộ trả góp... tạo nhiều cơ hội cho các cán bộ trẻ thăng tiến.

Tăng cường công tác tiếp thị và thu thập thông tin để tìm các cơ hội đầu tư bất động sản, đầu tư với nhiều hình thức linh hoạt như: tự đầu tư, liên doanh, liên kết. Thực hiện hợp tác đầu tư với các nhà đầu tư nước ngoài có tiềm lực nhằm nâng cao hiệu quả của các Dự án. Tiếp tục nghiên cứu đầu tư các dự án văn phòng và căn hộ cao cấp cho thuê, khu đô thị mới, khu Công nghiệp tại TP Hà Nội, tỉnh Vĩnh Phúc, Hưng Yên và các tỉnh thành phố khác có lợi thế.

Phát hành cổ phiếu, trái phiếu ra công chúng để thu hút vốn đầu tư, mỗi đợt phát hành được gắn với dự án đầu tư cụ thể để quản lý và phát huy hiệu quả vốn đầu tư và đảm bảo quyền lợi, bảo toàn vốn của cổ đông.

Tiếp tục việc đầu tư mới máy móc, thiết bị để tăng cường năng lực thi công xây lắp của Công ty.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm 2012

Căn cứ Phương án sản xuất kinh doanh đã được thông qua Đại hội cổ đông thường niên năm 2012, Hội đồng Quản trị đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ tiêu đã đề ra. Chỉ đạo đầu tư, tập trung sản xuất mũi nhọn, nâng cao năng lực và khả năng cạnh tranh cho Công ty.

Trong thời gian tới, Hội đồng Quản trị tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch SXKD năm 2013, nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường. Chỉ đạo thực hiện triển khai các Dự án lớn đã được thông qua như: Dự án Khu nhà ở để bán tại

Quang Minh - Mê Linh - Vĩnh Phúc, Dự án Khu đô thị mới Gold silk - Đại Kim - Hoàng Mai - Hà Nội...

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Tỷ lệ T/H so với K/H
1	Tổng giá trị SXKD	Tr. đồng	1,018,000	956,980	94%
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	752,500	918,932	122%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	26,500	27,531	104%
4	Tỷ lệ cổ tức	%	15%	15%	100%
5	Khấu hao TSCĐ	Tr. đồng	16,500	12,230	74%
6	Đơn giá tiền lương	Đồng/1.000 đ doanh thu	248	248	100%

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
-	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	1.19	1.26
-	Khả năng thanh toán nhanh	0.42	0.49
2	Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
-	Tài sản ngắn hạn/ Tổng số tài sản	85.72%	86.10%
-	Tài sản dài hạn/ Tổng số tài sản	14.28%	13.90%
-	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	83.19%	79.66%
-	Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	16.35%	19.95%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
-	Vòng quay tổng tài sản (DT thuần/Tổng TS bq)		

	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
		0.66	0.67
-	Vòng quay TSCĐ (DT thuần/TSCĐ bq)	11.39	14.79
-	Vòng quay vốn lưu động (DT thuần/{TSLĐ- nợ ngắn hạn} bq)	3.29	4.27
-	Vòng quay các khoản phải thu (DT thuần/ Phải thu bq)	2.59	2.44
-	Vòng quay các khoản phải trả (DT thuần/ Phải trả bq)	0.80	0.82
-	Vòng quay hàng tồn kho		1.10
	(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	1.18	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
-	Hệ số LN sau thuế / DT thuần (%)	2.90%	2.27%
-	Hệ số LN sau thuế / Vốn chủ sở hữu (%)	10.96%	7.47%
-	Hệ số LN sau thuế / Tổng tài sản (%)	1.79%	1.49%
-	Hệ số LN từ hoạt động SXKD / DT thuần (%)	4.40%	6.00%
5	Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần		
-	Thu nhập trên mỗi cổ phần (đồng/cổ phần)	3,022	1,721
-	Giá trị sổ sách của cổ phần (đồng/cổ phần)	28,060	23,311
-	Số lượng cổ phần lưu hành (tại thời điểm 31/12/N)	7,864,504	7,864,504
	<i>Trong đó: Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>7,864,504</i>	<i>7,864,504</i>
-	Cổ phiếu quỹ	135,496	135,496
-	Cổ tức	18%	15%

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2011	KH năm 2012	Thực hiện năm 2012	% TH 2012 so với KH 2012	% TH 2012 so với TH 2011
1. Tổng giá trị SXKD	1.235.886	1.018.000	956.980	94%	77%
2. Tổng Doanh thu	855.146	752.500	918.933	122%	107%
3. Lợi nhuận trước thuế	30.309	26.500	27.531	104%	91%
5. Lãi cổ tức (%)	18	15	15	100%	83%
6. Khấu hao TSCĐ	14.112	16.500	12.230	74%	87%
7.Thu nhập BQ người/tháng	5.507	6.300	6.510	103%	118%

Mặc dù trong năm 2012, tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động, cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu đã có những ảnh hưởng nhất định đến tình hình kinh tế trong nước khiến lạm phát tăng cao, tình hình thị trường chứng khoán suy giảm và thị trường bất động sản đóng băng nhưng ban lãnh đạo VC2 đã có những quyết định phù hợp, kịp thời vượt qua những khó khăn:

- Uy tín và thương hiệu Vinaconex trên thị trường tiếp tục được khẳng định và ngày càng nâng cao.

- Đội ngũ cán bộ, kỹ sư, công nhân của Công ty không ngừng trưởng thành cả về chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp điều hành, tổ chức sản xuất, đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu của SXKD. Nguồn nhân lực trẻ, được đào tạo đầy đủ, cơ bản, có trình độ, năng lực, sáng tạo, nhiệt tình, đoàn kết và có tinh thần trách nhiệm cao là nền tảng cho sự phát triển bền vững trong tương lai của Vinaconex.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được trong năm 2012

Để đạt được kết quả như trên, trong năm 2012, từng bộ phận, từng mảng công tác của Công ty đã có những nỗ lực nhất định, có thể tóm tắt các phần việc chính như sau:

3.1 Công tác đấu thầu và phát triển thị trường:

Năm 2012, trước tình hình khó khăn của các công trình xây lắp do CĐT thiếu vốn hoặc các CĐT cố tình chiếm dụng vốn, Ban lãnh đạo công ty đã có chủ trương chọn lọc các công trình có nguồn vốn tốt để tham gia đấu thầu chào giá và tập trung hơn nữa vào công tác phát triển thương hiệu và áp dụng hơn nữa hệ thống quản lý ISO nên hoạt động của Ban PTTT đã có nhiều thay đổi:

a. Về công tác đấu thầu, chào giá:

Năm 2012 cùng với khó khăn chung của nền kinh tế, ngành xây dựng là một trong những ngành chịu ảnh hưởng nặng nề nhất. Nguồn việc sụt giảm trầm trọng, sự thiếu hụt

nguồn vốn khiến nhiều dự án xây dựng bị đình trệ hoặc tạm hoãn, dẫn đến thị trường xây dựng ở Việt Nam bị cạnh tranh hết sức khốc liệt. Công ty đã tích cực tìm kiếm, chủ trương chọn lọc các công trình có nguồn vốn tốt để tham gia đấu thầu, không tham gia hoặc từ chối tham gia những công trình không có vốn hoặc nguồn vốn không rõ ràng. Chính vì vậy số lượng các công trình trúng thầu đạt được ở mức khiêm tốn là 8 công trình, đạt giá trị 365 tỷ đồng/600 tỷ đồng kế hoạch.

b. Công tác ISO và quảng bá thương hiệu xây dựng hình ảnh của Công ty:

Năm 2012 vẫn tiếp tục triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo phiên bản mới ISO 9001:2008 đến các phòng ban chức năng và các đội sản xuất trong công ty đồng thời chỉnh sửa cập nhật các qui trình, biểu mẫu cho phù hợp với thực tiễn áp dụng.

Trang web của Công ty vẫn tiếp tục được duy trì và cải tiến, là kênh thông tin cho các CBCNV và cổ đông của Công ty.

Các dự án của Công ty và các Công trình có vị trí đẹp đều được trang bị các hệ thống biển hiệu hoàn chỉnh nhằm quảng bá thương hiệu, hình ảnh của Công ty với mọi người xung quanh.

3.2 Công tác Đảng, đoàn, công tác tổ chức, hành chính:

Với trách nhiệm và ban chức năng hỗ trợ mọi mặt hoạt động sản xuất. Năm 2012, Ban TCHC đã nâng cao quản lý, tiếp tục đoàn kết nỗ lực để đảm bảo ổn định, vững mạnh về mặt tổ chức, an toàn hiệu quả trong khâu quản lý hành chính. Công tác Đảng, Đoàn và công tác xã hội được chú trọng đã đi vào chiều sâu. Các kết quả đạt được cụ thể như sau:

a. Công tác tổ chức sản xuất:

Công tác tổ chức:

Trước những khó khăn của nền kinh tế trong nước và thế giới, sáu tháng đầu năm 2012 tập thể CBCNV trong Công ty vẫn quyết tâm cao để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh. Với tổng số CBCNV hiện có trong đơn vị: 2630 người. Trong đó:

- Số lao động có tham gia đóng BHXH: 848 người
- Lao động thời vụ: 1.782 người

Được phân thành các trình độ bao gồm:

- Cán bộ có trình độ trên đại học: 14 người
- Đại học: 408 người
- Cao đẳng: 56 người
- Trung cấp: 88 người

Năm 2012, Công ty CPXD số 2 đã có những thay đổi lớn về mặt nhân sự:

- Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012, ngày 12/3/2012 đã thống nhất bầu ông Nguyễn Khắc Hải làm ủy viên HĐQT thay thế ông Lò Hồng Hiệp do thuyên chuyển công tác.

- Thực hiện theo chủ trương chung của Tổng công ty về việc không kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc đồng thời làm Chủ tịch HĐQT để tập trung vào công tác định hướng, chỉ đạo SXKD. Ngày 27/3/2012 HĐQT đã có Nghị quyết thôi giao chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Đỗ Trọng Quỳnh để tập trung vào nhiệm vụ công tác chức danh Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT; đồng thời bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc cho ông Nguyễn Khắc Hải kể từ ngày 22/4/2012

Ngày 01/7/2012, Công ty đã thành lập phòng Kinh doanh trực thuộc Ban Đầu tư (thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của Công ty CPXD số 2 – Vinaconex số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 04/04/2011) với nhiệm vụ chính là kinh doanh bất động sản, nhằm phát huy thế mạnh của Công ty và mở rộng lĩnh vực kinh doanh.

Thực hiện tiết giảm chi phí quản lý:

Thực hiện theo công văn số 000215/2012/CV – TCKH ngày 03/02/2012 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Vinaconex về việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012, tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm trong điều hành sản xuất kinh doanh năm 2012. Công ty CPXD số 2 đã nghiêm túc tiến hành thực hiện tiết giảm chi phí, với chỉ tiêu thực hiện từ 6% - 10% đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

Để thực hiện được cắt giảm được chi phí, Công ty đã thực hiện :

a). Thực hiện tinh giảm bộ máy để tiết giảm chi phí tiền lương chi trực tiếp của khối văn phòng cơ quan. Công ty đã thực hiện cá biện pháp đó là:

- Điều động, luân chuyển cán bộ nhân viên xuống các Ban điều hành, các Đội sản xuất, thực hiện việc cho nghỉ chờ với số lượng thực hiện là 20 người (đạt \approx 16% trên tổng số CBCNV hiện có tại đơn vị). tiết giảm khoảng 180 triệu đồng/tháng.

- Thực hiện chuyển chế độ lương khoán cho một số vị trí không quan trọng là 7 người, tiết giảm khoảng 20 triệu đồng/tháng.

- Giảm quỹ tiền lương chung mỗi tháng là 100 triệu đồng, giảm tỷ lệ tiền lương năng suất của Cán bộ chủ chốt \approx 10% quy đổi khoảng = 60 triệu đồng cán bộ chủ chốt khối văn phòng Công ty. Do đó, Công ty đã tiết giảm chi phí tiền lương hàng tháng đạt được 180 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.

- Vệ sinh tòa nhà: Không thuê đơn vị chuyên nghiệp Công ty tự làm, tiết giảm: 10.800.000đ.

- Thực hiện Tổ bảo vệ khối cơ quan Công ty; Không thuê bảo vệ mà thành lập Tổ bảo vệ do Công ty tự thực hiện và quản lý 6 người, Lương khoán chung cho tổ bảo vệ là: 36.000.000 đ/tháng. Tiết giảm: 31.524.090đ.

- Bảo vệ Quang minh Công ty tự thực hiện tiết giảm được 22 triệu đồng.

- Bảo vệ Chi nhánh VC2 Golden Silk KV-KL Công ty tự thực hiện tiết giảm được 5 triệu đồng .

- Tiết giảm tối đa tổ chức các hội nghị, hội họp của Công ty, các chi phí hành chính, công tác đều được thắt chặt. Năm 2012, Công ty không tiến hành tổ chức đi thăm quan nghỉ mát như mọi năm mà chi tiền cho CBCNV để các phòng ban tự tổ chức đã thực hiện tiết giảm được chi phí là 100 triệu đồng.

Cộng các khoản tiết giảm

- Giảm quỹ lương hàng tháng	: 160 triệu
- Lương Cán bộ sau tinh giảm và chuyển lương khoán	: 200 triệu
- Vệ sinh tòa nhà cơ quan	: 10.800.000đ
- Bảo vệ cơ quan	: 31.524.090đ
- Bảo vệ Quang Minh	: 22.800.000đ
- Bảo vệ Kim văn kim Lũ	: 5.000.000đ
- Nghỉ mát	: 100 triệu

Trong năm 2012, chi phí tiết giảm được ước đạt 5,2 tỷ đồng

b. Công tác lao động tiền lương:

+ Tiền lương thực hiện theo doanh thu năm 2012 được chi:

- Doanh thu thực hiện: 904,301 tỷ đồng x 248 đ = 224,288 tỷ đồng
- Quỹ lương dự phòng: 8,4% = 18,840 tỷ đồng.
- Quỹ lương phân phối: 205,448 tỷ đồng

+ Thu nhập bình quân năm 2012 của CBCNV: 205,448 tỷ đồng/2630 người/ 12 tháng = 6,51 triệu đồng/ 1tháng

c. Công tác Đoàn thể - Xã hội:

Đã thực hiện tốt các công tác công đoàn, chăm sóc đời sống cho CBCNV. Đồng thời tích cực tham gia các hoạt động XH để nâng cao hình ảnh công ty.

3.3 Lĩnh vực Tài chính :

Do nền kinh tế suy thoái, thị trường BĐS trầm lắng, lãi suất vay vốn cao, đặc biệt là đòi hỏi thanh khoản cao của các vật tư đầu vào phục vụ trực tiếp cho hoạt động SXKD chính của Công ty như: thép, xi măng, xăng, dầu, cát, đá ...đã làm tăng chi phí sản xuất, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động SXKD của Công ty.

Trong khi nguồn cung vốn của các Ngân hàng bị thắt chặt, đặc biệt là các Ngân hàng gần như dừng giải ngân cho lĩnh vực đầu tư kinh doanh BĐS, công ty đã chủ động mở rộng quan hệ với các tổ chức tài chính và ngân hàng thương mại để tìm kiếm nguồn tài trợ vốn nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho các hoạt động SXKD nhưng do lãi suất tăng cao (cá biệt, trong thời kỳ cao điểm, có ngân hàng giải ngân với lãi suất lên đến 15~18% /năm) nên chi

phí vay vốn là rất lớn làm ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh tế của từng công trình và từng dự án.

Để đảm bảo đủ vốn cho sản xuất kinh doanh, trong năm Công ty cũng đã có những biện pháp:

- Hạn chế cho vay đối với các đội, các công trình có dấu hiệu mất cân đối về tài chính hoặc chủ đầu tư khó khăn về vốn, dòng tiền thanh toán không ổn định.

- Phân loại các công trình đang thi công để có kế hoạch giải ngân ưu tiên cho các công trình có nguồn vốn tốt, thu hồi vốn nhanh.

- Tập trung thu hồi công nợ, đặc biệt là những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán, phân loại công nợ để có biện pháp thu hồi hiệu quả, giảm thiểu hàng tồn kho, thường xuyên kiểm tra tình hình tài chính các đội thi công, tập trung thanh lý dứt điểm các hợp đồng khoán gọn đã hoàn thành

- Thanh tra, giám sát tài chính các đội xây dựng: 223, 225, 226, 228..

Trong thời điểm khó khăn đó Công ty vẫn luôn:

- Chủ động về vốn và dòng tiền để đảm bảo cung ứng đủ tiền cho hoạt động xây lắp nhằm giữ giá các loại vật tư chính trước biến động tăng giá.
- Duy trì cơ chế quản lý tài chính đã và đang vận hành, thường xuyên rà soát lại các Hợp Đồng kinh tế, Hợp đồng khoán gọn, hợp đồng mua bán vật tư, tránh mất cân đối về tài chính, đồng thời thúc đẩy tiến độ thi công công trình.
- Ngoài việc mở rộng quan hệ với các tổ chức tài chính tín dụng và các ngân hàng thương mại để tìm kiếm nguồn tài trợ đáp ứng nhu cầu vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư dài hạn Công ty còn kết hợp sử dụng nhiều kênh huy động vốn để đảm bảo hiệu quả và an toàn cao nhất cho dự án mà Công ty đầu tư. Luôn duy trì và nâng cao sự chủ động, cân đối của dòng tiền, sử dụng vốn đúng mục đích. Đảm bảo từng đồng vốn chi cho hoạt động sản xuất kinh doanh phải mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất cho Công ty.
- Nâng cao năng lực của hệ thống kiểm soát tài chính và rủi ro nội bộ nhằm hạn chế tối đa các rủi ro từ hoạt động kinh doanh xây lắp và cho vay vốn nội bộ. Kiểm soát chặt chẽ tiền ứng của các Đội thi công, đảm bảo tiền vốn ứng ra của các Đội phải được sử dụng đúng mục đích là phục vụ cho thi công công trình.
- Chuẩn bị đủ vốn cho các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản đã và đang triển khai, tập trung thu hồi vốn ở các dự án như N05, Liên kế Đông Ngạc, Dự án Khu nhà ở sinh thái Vinaconex 2,... để tái đầu tư cho kinh doanh bất động sản và đầu tư nâng cao năng lực máy móc thiết bị và công nghệ thi công nhà cao tầng.

- Duy trì và nâng cao tính minh bạch và công khai về tài chính của Công ty, luôn đảm bảo công bố các thông tin tài chính một cách kịp thời và nhanh nhất đến các cổ đông và các nhà đầu tư chiến lược.

Với việc duy trì nền tài chính lành mạnh và ổn định, Ban Tài chính đã góp phần quan trọng và kết quả SXKD của toàn công ty trong năm 2012.

3.4 Lĩnh vực quản lý và cho thuê thiết bị thi công:

Đã có cố gắng trong công tác quản lý, sửa chữa, bảo trì thiết bị, dàn giáo cốp pha và nâng cao tinh thần phục vụ các khách hàng trong hoạt động cho thuê. Tuy nhiên, tính linh hoạt chưa cao, còn thiếu sự năng động trong tìm kiếm khách hàng. Tuy nhiên, hoạt động cho thuê thiết bị, giàn giáo cũng bị giảm sút theo sự suy giảm của thị trường xây lắp.

3.5 Lĩnh vực xây lắp:

Năm 2012 ghi nhận có nhiều chuyên biến trong công tác quản lý: mô hình quản lý chuyển dần sang mô hình quản lý bán tập trung bên cạnh mô hình khoán đội. Mô hình này giúp kiểm soát được tiến độ, chất lượng và hiệu quả kinh tế. Điển hình như các công trình: MD phân thân; Honda Hà Nam.

Nguồn việc để duy trì hoạt động xây lắp đã sụt giảm so với năm 2011 nhưng vẫn đủ để ổn định hoạt động của công ty. Tuy nhiên, công ty đã mở được một số thị trường có tiềm năng phát triển nguồn việc mới trong tương lai như: các dự án đầu tư kinh doanh nhà của các CĐT thuộc BQP; tập đoàn Nam Cường; các dự án có vốn FDI, WB...

3.6 Lĩnh vực đầu tư

A. DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

1. Các dự án đã hoàn thành:

1.1. Dự án Khu nhà ở để bán Đông Ngạc tại huyện Từ Liêm, HN với diện tích: 794 m² đất nhà liền kề và 1 nhà tập thể tái định cư. Tổng mức đầu tư: **30 tỷ đồng**. Đã bán được 09 lô liền kề và di chuyển 01 hộ lên căn hộ tập thể để GPMB phục vụ công tác bán hàng.

Trong năm 2012 UBND TP Hà Nội đã có quyết định phê duyệt tiền sử dụng đất của Dự án là 22,8 tỷ đồng. Thực hiện theo nghị quyết 13/NQ-CP ngày 10/5/2012 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, Công ty đã đề nghị và UBND TP đã có quyết định giãn nộp tiền sử dụng đất Dự án đến tháng 5/2013.

Sản lượng thực hiện lũy kế từ khởi công đến thời điểm này là: 7,3 tỷ .

Doanh thu đã ghi nhận (2012): 32,9 tỷ đồng (9 lô + 01 căn tập thể)

Lợi nhuận: 5,1 tỷ đồng

Tiền về: 19,9 tỷ đồng

1.2 Tầng 6- tòa nhà N05 – Khu đô thị Trung Hòa – Nhân Chính:

- Đã nhận bàn giao mặt bằng từ tháng 6/2012.
- Diện tích sàn: 1.622m².
- Tổng mức đầu tư trước thuế: 47,4 tỷ đồng
- Hiện Công ty đang tích cực chào bán cho các Công ty môi giới và các sàn bất động sản như: Savills, Colliers, CBRE, Đất Xanh, với mục tiêu bảo toàn nguồn vốn đã bỏ ra.

2. Các dự án đang thực hiện đầu tư:

2.1. Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Kim Văn, Kim Lũ (dự án Golden Silk) tại quận Hoàng Mai, HN, quy mô xây dựng hạ tầng kỹ thuật 18,6ha, đầu tư xây dựng công trình kiến trúc trên đất: 3,98ha. Tổng mức đầu tư được duyệt: 1.782 tỷ đồng.

Dự án đã hoàn thành giải phóng mặt bằng giai đoạn I (12,8ha), Xây dựng hạ tầng kỹ thuật dự án: đã hoàn thành 80% (bao gồm: san nền, thoát nước, đường giao thông, thảm thô, lấp bó vỉa, trồng cây xanh, đấu nối cấp thoát nước)

Đã bàn giao mốc giới và đất cho 03 đơn vị chủ đầu tư cấp II: ô đất CT1, ô đất CC3 và CQ3, ô đất NT.

+ Trong năm 2012, thực hiện chủ trương đầu tư xây dựng tòa nhà chung cư cho CBCNV Công ty, Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo Công ty đã quyết định khởi công xây dựng tòa nhà D – 36 tầng khu CT2 cho CBCNV với quy mô như sau:

- ✓ Diện tích đất: 3.487m²; Diện tích đất xây dựng: 1.025m²; Tổng diện tích sàn: 36.900m²(chưa bao gồm tầng hầm và tầng kỹ thuật)
- ✓ Chiều cao 36 tầng bao gồm từ tầng 1-4 là văn phòng thương mại, dịch vụ cộng đồng; từ tầng 5-36: bố trí 11 căn/sàn với diện tích dao động từ 46,4 đến 100m². Tòa nhà có 02 tầng hầm và 01 tầng kỹ thuật.
- ✓ Tổng số căn hộ: 352 căn; Công ty đã thông báo cho CBCNV Công ty và Tổng Công ty để đăng ký và đặt cọc với giá bán là 14 triệu đồng/m² (trước thuế). Hiện tại đã có 160 khách hàng nộp tiền đặt cọc và 15 khách hàng nộp 80%. Còn lại 177 căn Công ty sẽ bán ra với giá thị trường.

+ Đối với tòa nhà D: Công ty đã thực hiện khoan khảo sát phục vụ thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế cơ sở và bản vẽ thi công. Thi công cọc thí nghiệm và cọc đại trà nhà D.

+ Khu thấp tầng TT2 + TT3: Trong năm 2012 Công ty đã thực hiện huy động vốn khách hàng. Công ty đã thực hiện khoan khảo sát phục vụ thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế cơ sở và bản vẽ thi công và khởi công xây dựng các lô biệt thự.

+ Giá trị thực hiện từ khởi công đến kỳ báo cáo của Dự án đạt: 391,3 tỷ đồng.

+ Sản lượng thực hiện năm 2012: 72,3 tỷ đồng.

Trong năm 2012 Công ty đã huy động vốn khu thấp tầng TT2, TT3 và tòa D cho CBCNV mang lại nguồn tiền về 2012: 37,8 tỷ đồng. Tổng tiền về của dự án tính đến 31/12/2012: 77,8 tỷ đồng.

2.2 Dự án Khu nhà ở để bán tại xã Quang Minh - Mê Linh - Hà Nội với diện tích

21,441 ha; Tổng mức đầu tư: 390 tỷ đồng.

Dự án đã đền bù xong 98%, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Thi công xong hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 1, tiếp tục thi công hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 2.

Thi công xong 57 lô bàn giao khách hàng và 31 lô dở dang (trong đó: hoàn thành 21 lô dở dang, 8 lô xong móng, 2 lô khách hàng tự hoàn thiện). Thi công xong hàng rào dự án, hàng rào 85 lô biệt thự.

Sản lượng thực hiện lũy kế từ khởi công là: 144,7 tỷ đồng.

Sản lượng thực hiện năm 2012: 7,9 tỷ đồng.

Doanh thu năm 2012: 28,2 tỷ đồng. Lợi nhuận: 4,3 tỷ đồng.

Tiền về 2012: 10 tỷ đồng

2.3. Dự án Khu nhà ở sinh thái Vinaconex 2 - tỉnh Vĩnh Phúc.

Đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật: 20,4 ha; Tổng mức đầu tư phần Hạ tầng kỹ thuật: 156 tỷ đồng.

Dự án đã thi công xong hạ tầng kỹ thuật khu vực trên đồi: hệ thống cấp nước, thoát nước, cấp điện, điện chiếu sáng, đổ bê tông đường, làm kè đá, trồng cây xanh các tuyến đường và phân lô nền các lô biệt thự.

HTKT khu vực lòng moong: cấp điện, cấp nước và giao thông một số tuyến đường.

Sản lượng thực hiện lũy kế từ khởi công là: 33,7 tỷ đồng (Sản lượng không bao gồm khai thác đá).

Sản lượng thực hiện năm 2012: 5,9 tỷ đồng.

3. Các dự án trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư:

- Dự án BT Long Biên (liên danh): Tuyến đường từ đê sông Hồng đến đường gom Cầu Thanh Trì theo hình thức hợp đồng BT dài 1,1km & Ô đất đề xuất đối ứng: 8,12 ha. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 470 tỷ đồng. Đã được Thủ tướng chính phủ và UBND thành phố Hà Nội giao làm chủ đầu tư theo hình thức chỉ định thầu.

- Dự án chung cư tại phường Hồng Hà – TP Hà Long tại tỉnh Quảng Ninh với Diện tích khu đất: 5.000 m² gồm 3 khối nhà cao tầng liên kết với nhau bằng khối đế với tổng diện tích sàn khoảng 65.640 m². Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng: 800 tỷ đồng - Đã được UBND tỉnh Quảng Ninh đồng ý về chủ trương đầu tư và tổ chức hợp công bố quy hoạch với các hộ dân.

- Dự án Khu thương mại dịch vụ tổng hợp và nhà ở KCN Phố Nối tại tỉnh Hưng Yên với diện tích 14,3 ha. Tổng mức đầu tư (dự kiến) khoảng: 176 tỷ đồng - Đã được UBND tỉnh Hưng Yên đồng ý chủ trương đầu tư, phê duyệt quy hoạch 1/500, đang làm thủ tục thu hồi đất.

- Dự án tuyến đường BT 24m từ đường cao tốc Bắc Thăng Long Nội Bài nối vào dự án khu nhà ở để bán tại xã Quang Minh - Mê Linh - Hà Nội dài 1,4km với tổng mức đầu tư : 96 tỷ đồng đối ứng bằng diện tích đất thương phẩm của dự án Khu nhà ở để bán Quang

Minh- Dự án đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc cho phép đầu tư. Do địa bàn dự án chuyển sang thành phố Hà Nội nên hiện đang làm thủ tục điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án.

Các dự án trên mặc dù đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 (Dự án Khu thương mại dịch vụ tổng hợp và nhà ở KCN Phố Nối); được phê duyệt dự án đầu tư nhưng phải xin điều chỉnh lại tổng mức đầu tư dự án do thay đổi địa bàn thực hiện dự án (Dự án tuyến đường BT 24m Quang Minh) hoặc được thông qua chủ trương đầu tư thực hiện dự án (dự án BT Long Biên, dự án Chung cư Hồng Hà), nhưng từ năm 2011 đến nay, do thay đổi cơ chế chính sách, chủ trương rà soát tất cả các dự án đầu tư theo hình thức BT trên địa bàn thành phố nên Công ty gặp nhiều khó khăn khi triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

B. ĐẦU TƯ CHIỀU SÂU MÁY MÓC THIẾT BỊ

Trong năm 2012 Công ty đã đầu tư máy móc thiết bị phục vụ thi công công trình bao gồm:

+ 01 vận thăng lồng tải trọng 1.000kg, chiều cao 50m, giá trị: 600 triệu đồng

+ 01 giáo treo tải trọng nâng 800kg, giá trị: 100 triệu đồng

Bên cạnh đó, Công ty đã cố gắng để sử dụng tối đa năng lực máy móc thiết bị hiện có kết hợp quản lý, giám sát để đảm bảo máy móc vận hành thông suốt phục vụ thi công. Doanh thu năm 2012 của công tác đầu tư máy móc thiết bị là 14,5 tỷ đồng (cốp pha, giáo chống: 7,3 tỷ; thiết bị nâng: 5,8 tỷ; máy ép cọc: 1,3 tỷ), đạt lợi nhuận 9,1 tỷ đồng.

C. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Trong năm 2013, Công ty đã thoái vốn đầu tư từ các đơn vị Công ty đã góp vốn tương đương với giá vốn 2,1 tỷ đồng, trong đó:

- Công ty Cổ phần đá ốp lát cao cấp Vinaconex: 1,67 tỷ đồng (175.400 cổ phần), lợi nhuận 999,2 triệu đồng.

- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam: 439,4 triệu đồng (27.880 cổ phần). Lợi nhuận: 288,3 triệu đồng

- Tổng số vốn đầu tư tài chính tính đến thời điểm 31/12/2012 là **57,9 tỷ đồng** cụ thể như sau: Công ty CP Vật tư ngành nước (1,5 tỷ đồng); Công ty CP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex (2,8 tỷ đồng); Công ty CP Xi măng Yên Bình (5,8 tỷ đồng); Công ty CP Xi măng Cẩm Phả (5 tỷ đồng); Công ty Tài Chính CP Vinaconex – Vietel (20 tỷ đồng); Công ty CP Đầu tư Điện lực Hà Nội (17,7 tỷ đồng); Công ty CP Chợ Bưởi (4,98 tỷ đồng); Đầu tư Chợ Thành Công (150 triệu đồng).

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Từ những kết quả đã đạt được trong năm 2012, qua những phân tích và đánh giá tình hình như trên, Công ty đã xây dựng kế hoạch định hướng cho năm 2013 như sau:

Lĩnh vực xây lắp:

- ✓ Lựa chọn các công trình có nguồn vốn tốt để tham gia đấu thầu. Kế hoạch trúng thầu đạt 500 tỷ đồng (*dự kiến vốn nước ngoài 200 tỷ, vốn trong nước 300 tỷ trong đó chủ yếu là vốn ngân sách*). Quyết liệt đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, chào giá các

công trình theo định hướng, các công trình có tính thanh khoản cao, chủ đầu tư có vốn.

- ✓ Thường xuyên kiểm điểm rút kinh nghiệm sau mỗi bài thầu; những việc đã làm được và chưa làm được. Từ đó nâng cao kỹ năng, kỹ thuật làm bài thầu.
- ✓ Yêu cầu, đề xuất Chủ đầu tư sử dụng mẫu hợp đồng kèm theo thông tư 09 do Bộ Xây Dựng mới ban hành để thương thảo và ký hợp đồng. Chú trọng các điều khoản về thanh toán, điều chỉnh giá hợp đồng, quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư và nhà thầu...Đặc biệt là các vấn đề phát sinh, rủi ro từ việc tạm dừng hoặc chấm dứt hợp đồng. Trong trường hợp cần thiết sẽ mời tư vấn luật kiểm tra góp ý các nội dung của hợp đồng.
- ✓ Ban kế hoạch Kỹ thuật tiếp tục xây dựng, tăng cường lực lượng cán bộ kỹ thuật (*từ 78 cán bộ lên 100 cán bộ*) có trình độ, kinh nghiệm thực tế từ các đội Xây dựng và từ bên ngoài để triển khai thực hiện mô hình quản lý tập trung bên cạnh mô hình giao khoán Đội truyền thống.
- ✓ Ban Kế hoạch Kỹ thuật tiếp tục được củng cố để trở thành hạt nhân trong lĩnh vực xây lắp (cả trong quản lý và thi công). Xây dựng hoàn thiện cơ chế quản lý xây lắp, phát triển công nghệ thi công, hỗ trợ các đội xây dựng nòng cốt để hình thành lợi thế cạnh tranh để đảm bảo hình ảnh nhà thầu chuyên nghiệp, thân thiện, hiệu quả trong mắt Chủ đầu tư.
- ✓ Tập trung thanh quyết toán các công trình đang thi công.
- ✓ Tập trung thu hồi 263 tỷ đồng của các công trình đã có khối lượng hoàn thành và của các công trình bảo hành chờ quyết toán.

❖ **Lĩnh vực kinh doanh BDS:**

- ✓ **Dự án Khu đô thị mới Kim Văn – Kim Lũ (“Golden Silk”):**
 - Hoàn thành xong điều chỉnh quy hoạch 1/500; hoàn thành công tác xin định giá GPMB và hạ tầng kỹ thuật để thu hồi vốn từ các nhà đầu tư cấp II.
 - Thi công xây móng 50% trên tổng số 59 lô thấp tầng.
 - Thi công móng + tầng hầm + phần thân thô đến tầng 10 khu nhà D - 36 tầng.
 - Tập trung kinh doanh nhà thấp tầng TT2, TT3 và nhà D - 36 tầng và thu hồi vốn đầu tư hạ tầng từ các chủ đầu tư cấp II. Dự kiến tiền về 290 tỷ trong đó : Cao tầng: 210 tỷ, thấp tầng 80 tỷ.
 - Xin chuyển đổi 01 tòa nhà chung cư thương mại CT2 sang hình thức bán cho một số cơ quan theo đơn đặt hàng - ứng vốn.
- ✓ **Dự án Khu nhà ở để bán Quang Minh:**

Dự kiến hoàn thành hạ tầng kỹ thuật giai đoạn II; thi công các lô biệt thự và bàn giao khách hàng; tiếp tục thu hồi vốn đầu tư. Sản lượng đầu tư 2013 dự kiến: 10 tỷ đồng. Tiền về dự kiến 2013: 18,5 tỷ.

✓ *Dự án Khu nhà ở sinh thái Vinaconex 2:*

Xin xong quyết định chuyển mục đích sử dụng đất, quyết định thu hồi và giao đất; thi công hạ tầng kỹ thuật dự án; Phân lô nền các lô biệt thự; huy động vốn khách hàng 50 lô liền kề trên tổng số 89 căn và 20 biệt thự trên đồi trên tổng số 47 căn. Sản lượng đầu tư 2013 dự kiến 10 tỷ đồng. Tiền về 2013 dự kiến: 19 tỷ đồng.

✓ *Các dự án trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư như:* Dự án BT Long Biên, Dự án Khu thương mại dịch vụ tổng hợp và nhà ở khu công nghiệp Phố Nối, Dự án Chung cư tại phường Hồng Hà – Thành phố Hạ Long, Dự án tuyến đường BT 24m Quang Minh tiếp tục được triển khai như kế hoạch.

❖ ***Lĩnh vực Tài chính:***

- ✓ Xây dựng kế hoạch giải ngân và thu hồi vốn các dự án, các công trình để đảm bảo cân đối dòng tiền, an toàn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- ✓ Chuẩn bị đủ vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- ✓ Nâng cao hơn nữa năng lực quản lý tài chính, đặc biệt là năng lực tài chính của các Đội xây dựng trực thuộc. Đảm bảo việc thanh toán, giải ngân cho các công trình xây dựng phải được kiểm soát chặt chẽ, tiền ứng của các Đội xây dựng phải được sử dụng đúng mục đích.
- ✓ Tiến hành thoái vốn đầu tư tại các đơn vị không cùng lĩnh vực sản xuất kinh doanh và các đơn vị không hoạt động hiệu quả như: Công ty cổ phần xi măng Cẩm Phả, Công ty cổ phần xi măng Yên Bình, Công ty tài chính cổ phần Vinaconex - Viettel, Công ty đá ốp lát cao cấp - Vicostone, ... với tổng số vốn đầu tư : 57,9 tỷ đồng để tập trung vốn cho các dự án mà công ty làm chủ đầu tư.
- ✓ Do nguyên nhân khách quan một số công trình Công ty thi công đã hoàn thành đến thời điểm hiện nay vẫn chưa thu được tiền về như: Công trình đường Láng, ga hàng hóa Nội Bài, trung tâm Hội nghị Quốc gia, Ký túc xá Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh, đường 48-3 Nghệ An...

❖ ***Lĩnh vực Tổ chức và phát triển nguồn nhân lực:***

- ✓ Tinh lọc và nâng cao trình độ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, công tác tuyển dụng chỉ tập trung vào lực lượng nhân lực có kinh nghiệm từ 5 - 10 năm, còn lại là luân chuyển trong công ty, đối với công nhân dự kiến tuyển dụng từ 30-40 công nhân có tay nghề, bậc thợ từ bậc 5 trở lên.
- ✓ Tiếp tục đào tạo lực lượng công nhân lao động trực tiếp có tay nghề cao nhằm tăng tỷ lệ lao động chuyên nghiệp/tổng lao động. Dự kiến cử tiếp 150 người học lớp quản lý chất lượng công trình.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính năm 2012 đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán theo qui định của pháp luật Việt Nam về kế toán, kiểm toán.

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VỀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

- Người thực hiện kiểm toán: Ngô Trung Dũng – đã thực hiện Báo cáo kiểm toán cho Công ty năm 2009, 2010, 2011.

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng số 2 tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

2. Kiểm toán nội bộ: không có.

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

- Cổ đông nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Công ty Cổ phần xây dựng số 2

Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	Toà nhà Vinaconex 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	6.148.114	51,23%
TỔNG CỘNG		6.148.114	51,23%

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty :

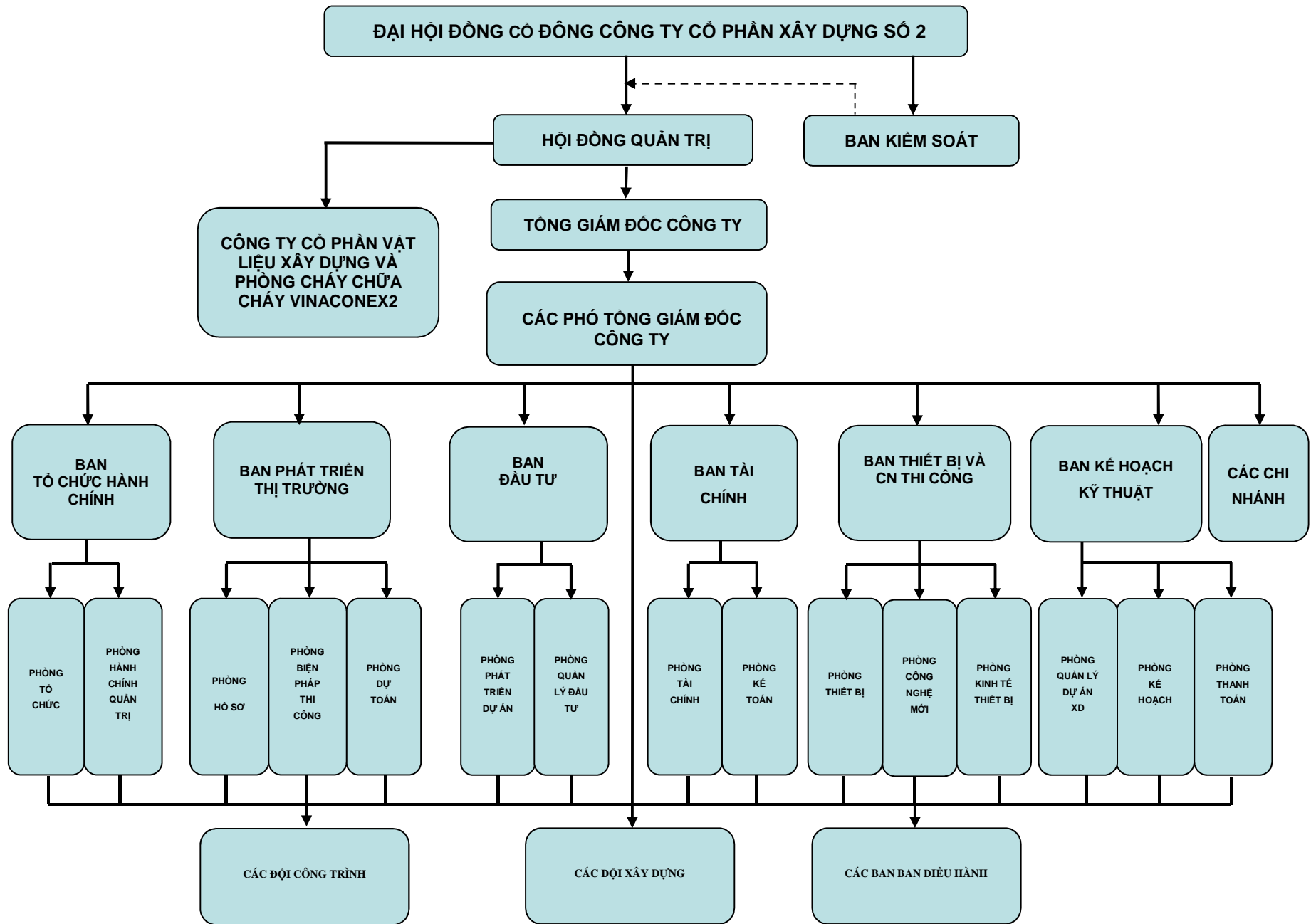
Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
Công ty CP vật liệu Xây dựng và phòng cháy chữa cháy Vinaconex2	Tầng 8, 52 Lạc Long Quân, quận Tây Hồ, TP Hà Nội.	1.300.000	65%
TỔNG CỘNG		1.300.000	65%

- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:

Tên công ty	Số tiền đầu tư
Cổ phiếu của Công ty CP Vật tư ngành nước	1.512.500.000
Cổ phiếu của Công ty CP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex	2.849.915.000
Cổ phiếu của Công ty CP Ximăng Yên Bình	5.800.000.000
Công ty CP Xi măng Cẩm Phả	5.000.000.000
Công ty Tài chính CP Vinaconex Viettel	20.000.000.000
Công ty CP đầu tư Điện lực Hà Nội	17.663.275.000
Công ty cổ phần chợ Bưởi	4.978.080.000
Đầu tư vào chợ Thành Công	150.000.000
TỔNG CỘNG	57.953.770.000

VII. TỔ CHỨC NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của công ty:



2. Số lượng cán bộ công nhân viên và chính sách đối với người lao động:

Tổng số lao động hiện tại kể cả hợp đồng thời vụ bình quân trong năm có 2.630 người, lao động tham gia đóng bảo hiểm xã hội là 848 người. Trong đó: 14 cán bộ có trình độ thạc sỹ; 408 kỹ sư, cử nhân; 56 cao đẳng, 88 trung cấp. Lực lượng lao động thời vụ 1.782 người.

Thu nhập bình quân đạt : 6.510.000 đồng/người/tháng tăng 118% so với năm 2011.

Xây dựng quy định mức trả lương tối thiểu cho các bộ kỹ thuật + gián tiếp tại các Đội sản xuất và tiến hành kiểm tra định kỳ. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị đã thực hiện tốt quy định trả lương, một số đơn vị đã trả cao hơn so với quy định của Công ty đề ra. Tiền công tiền lương của các tổ thợ các đơn vị đã thực hiện tạm ứng và chi trả từ 70 – 80% cho các tổ thợ theo giá trị giá trị sản lượng và thanh toán dứt điểm sau khi kết thúc giai đoạn thi công hoặc khi kết thúc bàn giao công trình đã dần dần tạo được niềm tin và thu hút được các tổ thợ lành nghề.

3. Những thông tin liên quan về tổ chức và nhân sự chủ chốt:

Danh sách thành viên Ban điều hành và kế toán trưởng.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần tại ngày 31/12/2012	Tỷ lệ nắm giữ	Ghi chú
1	Nguyễn Khắc Hải	Tổng Giám đốc	11.487	0,10%	
2	Phạm Văn Sinh	Phó Tổng Giám đốc	54.777	0,46%	
3	Nguyễn Thùy Chung	Phó Tổng Giám đốc	43.888	0,37%	
4	Nguyễn Việt Cường	Phó Tổng Giám đốc	35.997	0,30%	
5	Vũ Duy Long	Kế toán trưởng	59.439	0,50%	

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- a) **Tổng giám đốc: Ông Nguyễn Khắc Hải**
- Họ và tên: **NGUYỄN KHẮC HẢI**
 - Giới tính: **Nam**
 - Ngày tháng năm sinh: **03/02/1973**
 - Quốc tịch: **Việt Nam**
 - Dân tộc: **Kinh**

- Quê quán: Xã Nghi Trường, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: Phòng 302, nhà 12, ngách 56/221, ngõ 221, Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 043.7593.035
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:
 - Từ T7/2001 – 11/2001: Giám sát kỹ thuật công trình Nhà máy thiết bị HANAKA - Từ Sơn - Bắc Ninh
 - 11/2001 – 6/2003 : Chủ nhiệm công trình Nhà làm việc 8 tầng Tổng công ty tư vấn thiết kế giao thông – TEDI – 278 Tôn Đức Thắng - Đống Đa – Hà Nội.
 - T7/2003 -12/2004 : Chủ nhiệm công trình Nhà làm việc Ban Công đoàn quốc phòng – 25A Phan Đình Phùng – Ba Đình – Hà Nội.
 - T1/2005 – 11/2005 : Công tác tại phòng Đấu thầu và Quản lý dự án – Công ty cổ phần xây dựng số 2
 - T11/2005 – 08/2008: Phó phòng Đấu thầu và QLDA Công ty CPXD số 2 Vinaconex.
 - T08/2008 – 01/2010 : Trưởng phòng thị trường Công ty CPXD số 2.
 - T01/2010 - 06/2011: Giám đốc ban Phát triển thị trường Công ty CPXD số 2.
 - T06/2011 – 04/2012: Phó Tổng giám đốc Công ty CP XD số 2.
 - T04/2012 - nay : Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP XD số 2.
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CPXD số 2 - Vinaconex
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.

b) Phó tổng giám đốc: Ông Phạm Văn Sinh

- Họ và tên: **PHẠM VĂN SINH**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 10/7/1956
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đông Tiến - Đông Sơn - Thanh Hoá
- Địa chỉ thường trú: Dịch Vọng - Cầu Giấy - Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 043.37505022
- Trình độ văn hóa: 10/10

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
 - Quá trình công tác:
 - 5/1979 - 12/1989: Cán bộ kỹ thuật thi công - Công ty xây dựng số 2 (Nay là Công ty CPXD số 2) - Vinaconex
 - 12/1989 - 12/1992: Học tại trường Đại học Kiến trúc Hà Nội
 - 1/1993 - 12/2008: Chủ nhiệm công trình, Đội trưởng Đội xây dựng 202 - Công ty CPXD số 2 - Vinaconex
 - 01/2009 - nay: Đảng uỷ viên, Phó Giám đốc Công ty CPXD số 2 - Vinaconex
 - Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CPXD số 2 - Vinaconex
 - Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- c) **Phó Tổng giám đốc: Ông Nguyễn Thùy Chung**
- Họ và tên: **NGUYỄN THÙY CHUNG**
 - Giới tính: Nam
 - Ngày tháng năm sinh: 30/10/1975
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Khối 3 Thị trấn Cầu Giát, Huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An
 - Địa chỉ thường trú: 515C5 Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
 - ĐT liên lạc ở cơ quan: (04) 3836 0285
 - Trình độ văn hóa: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
 - Quá trình công tác:
 - Từ T4/2000-T12/2001: Giám sát thi công tại Công trình Đại học Đồng Đônk Lào – nước CHDCND Lào.
 - Từ T12/2001-T8/2004: Giám sát thi công tại Công trình CP7a.
 - Từ T8/2004 – T6/2005: Phó Trưởng Ban điều hành Công trình CP7a.
 - Từ T6/2005 – T12/2006: Phó Trưởng Ban điều hành Công trình Trung tâm Hội nghị Quốc gia.
 - T12/2006 – T8/2008: Phó Trưởng phòng Đấu thầu và Quản lý dự án – Công ty CPXD Vinaconex 2.
 - T8/2008 – 12/2009 : Trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật - Công ty CPXD Vinaconex 2.

- T1/2010- T3/2010 : Giám đốc Ban Kế hoạch kỹ thuật - Công ty CPXD Vinaconex 2.
 - T4/2010 đến nay : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 2.
 - Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CPXD số 2 - Vinaconex
 - Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không.
- d) Phó tổng giám đốc: Ông Nguyễn Việt Cường**
- Họ và tên : **NGUYỄN VIỆT CƯỜNG**
 - Giới tính : Nam
 - Ngày sinh : 16/11/1977
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Xã Thuận Chính – huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc
 - Địa chỉ thường trú : Phòng 503, Nhà E, Chung cư Trung Văn, Từ Liêm, HN
 - Số điện thoại liên hệ : 04.37533347 - 0904263366
 - Trình độ văn hoá : 12/12
 - Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng
 - Quá trình công tác:
 - T 11/2000 - 10/2001:Cán bộ kỹ thuật tại Đội 214 - Công ty xây dựng số 2 (nay là Công ty CPXD số 2) – Vinaconex
 - T 11/2001 - 02/2003: Đội phó Đội trực thuộc - Công ty xây dựng số 2 (nay là Công ty CPXD số 2) – Vinaconex
 - T 03/2003 - 05/2005:Cán bộ phòng Đấu thầu & QLDA, phòng KD & PT nhà - Công ty Cổ phần xây dựng số 2 – Vinaconex
 - T 6/2005 – 08/2008: Phó phòng KD & PT nhà, Phó Bí thư đoàn TNCS Hồ Chí Minh - Công ty CPXD số 2 – Vinaconex
 - T 9/2008 – 04/2012 :Bí thư chi bộ, ủy viên Ban kiểm soát, Giám đốc Ban Đầu tư, Bí thư đoàn TNCS Hồ Chí Minh - Công ty CPXD số 2 – Vinaconex
 - T04/2012 – 03/2013 :Ủy viên Ban kiểm soát, Phó tổng giám đốc Công ty CPXD số 2 - Vinaconex
 - T03/2013 – nay : Phó tổng giám đốc Công ty CPXD số 2 - Vinaconex
 - Chức vụ hiện nay : Phó tổng giám đốc Công ty CPXD số 2 - Vinaconex

- e) **Kế toán trưởng:** **Ông Vũ Duy Long**
- Họ và tên: **VŨ DUY LONG**
 - Giới tính: Nam
 - Ngày tháng năm sinh: 18/9/1976
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Đốc Tín - Mỹ Đức - Hà Tây
 - Địa chỉ thường trú: 186 Vũ Hữu - Thanh Xuân Bắc - Thanh Xuân - Hà Nội
 - ĐT liên lạc ở cơ quan: 3.7538269
 - Trình độ văn hóa: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, cử nhân luật
 - Quá trình công tác:
 - 2001 - 2002: Công tác tại mạng thông tin thương mại VN - Vitranet - Bộ thương mại.
 - 2002 - 2003: Công tác tại Công ty nhà đẹp.
 - 2003 - 2004: Phòng TCKT - Tổng công ty CPXNKXD Việt Nam – Vinaconex.
 - 2004 - 2005: Phụ trách kế toán BQL dự án Đầu tư XD khu đô thị mới Cái Giá - Cát Bà - Hải phòng.
 - 2005 - 2006: Chuyên viên phòng giám sát tài chính - Tổng công ty Vinaconex.
 - 2006 - 2007: Phụ trách kế toán Khách sạn Vinaconex Cát Bà - Hải phòng.
 - 2007 - 01/2008: Chuyên viên phòng giám sát tài chính - Tổng công ty Vinaconex.
 - 02/2008 - 05/2008 : Công tác tại Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển đô thị Hà Nội.
 - 05/2008 - nay : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần xây dựng số 2 – Vinaconex.
 - Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần xây dựng số 2
 - Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

1.1. Danh sách Hội đồng quản trị: Hiện nay, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần

xây dựng số 2 có 05 thành viên trong đó có 01 thành viên độc lập và 02 thành viên không điều hành.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP tại 31/12/2011	Tỷ lệ sở hữu %	Ghi chú
1	Đỗ Trọng Quỳnh	Chủ tịch HĐQT	176.341	1,47%	
2	Vũ Quý Hà	Thành viên HĐQT	160.262	1,34%	Thành viên không điều hành
3	Phan Vũ Anh	Thành viên HĐQT	8.491	0,07%	Thành viên không điều hành
4	Trần Đăng Lợi	Thành viên HĐQT	41.041	0,34%	Thành viên không điều hành
5	Nguyễn Khắc Hải	Thành viên HĐQT	11.487	0,10%	

SƠ YẾU LÝ LỊCH

a) Chủ tịch HĐQT - Ông ĐỖ TRỌNG QUỲNH

- Họ và tên: **ĐỖ TRỌNG QUỲNH**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/05/1962
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Vĩnh Quỳnh - Huyện Thanh Trì - Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Nhà 15 ngõ 379 phố Đội Cấn - phường Liễu Giai - Ba Đình - Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: (04) 37537578
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

- 1985 - 1995: Nhân viên kế toán, Cán bộ phòng kế hoạch, phòng kinh doanh nhà - Công ty Xây dựng nhà ở số 3 - Sở Xây dựng Hà Nội.
 - 1995 - 2000: Đội trưởng đội xây dựng 208 - Công ty Xây dựng số 2 (nay là Công ty cổ phần xây dựng số 2)
 - 2000 - 2007: Phó Giám đốc Công ty, tháng 4/2007 là ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 2
 - Tháng 01/2008 đến tháng 02/2008: Công tác tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển đô thị Hà Nội
 - Tháng 03/2008 – 05/2009: Phó Bí thư Đảng ủy, ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 2.
 - Từ 06/2009 - 14/4/2010: Bí thư Đảng ủy, ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần xây dựng số 2.
 - Từ 15/4/2010 đến 6/8/2010: Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 2.
 - Từ 7/8/2010 – 03/2012: ủy viên thường vụ Đảng ủy Tổng công ty Vinaconex; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 2.
 - Từ 03/2012 - đến nay: ủy viên thường vụ Đảng ủy Tổng công ty Vinaconex; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần xây dựng số 2.
- Chức vụ công tác hiện nay: Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng số 2.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Ủy viên thường vụ Đảng ủy Tổng công ty Vinaconex.

b) Thành viên HĐQT: Ông VŨ QUÝ HÀ

- Họ và tên: **VŨ QUÝ HÀ**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 27/04/1958
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Định
- Địa chỉ thường trú: 35B, Nguyễn Bình Khiêm, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: (04) 753 4256
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện.
- Quá trình công tác:

- 10/1980 - 5/1983: Đại đội phó, Trung úy, Phó Bí thư chi đoàn - Phòng tham mưu đoàn 565, Bộ Quốc Phòng.
 - 06/1983 - 10/1989: Cán bộ Trung tâm nghiên cứu thuộc Liên hiệp các Xí nghiệp Lắp máy - Bộ Xây dựng .
 - 11/1989 -01/1991: Đội trưởng - Đội Xây dựng công trình 555 tại I Rắc.
 - 02/1991 - 7/1991: Cán bộ Trung tâm nghiên cứu Liên hiệp các Xí nghiệp Lắp máy - Bộ Xây dựng .
 - 08/1991 - 8/2003: Phó giám đốc Công ty Tư vấn, Trưởng phòng đấu thầu, Giám đốc Trung tâm Đấu thầu và Quản lý dự án I - TCT VINACONEX.
 - 11/1994 - 8/1995: Thực tập Quản lý xây dựng tại Nhật Bản.
 - 9/2003 - 03/2007 : Ủy viên HĐQT, Bí thư Đảng uỷ, Giám đốc - Công ty CP XD số 2.
 - 04/2007 - 2009 : Chủ tịch HĐQT, Bí thư Đảng uỷ Công ty CP XD số 2.
 - 2009 đến nay : Ủy viên HĐQT Công ty CP XD số 2.
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần xây dựng số 2.
 - Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam.
- c) **Thành viên HĐQT: Ông PHAN VŨ ANH**
- Họ và tên: **PHAN VŨ ANH**
 - Giới tính: Nam
 - Ngày tháng năm sinh: 11/08/1974
 - Nơi sinh: Phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Cam Thủy, Cam Lộ, Quảng Trị
 - Địa chỉ thường trú: Số 244 Đường Âu Cơ, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, HN
 - ĐT liên lạc ở cơ quan: (04) 224 9292
 - Trình độ văn hóa: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Luật
 - Quá trình công tác:
 - 06/1996 - 01/1999: Thư ký Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Tổng Công ty VINACONEX
 - 02/1999 - 7/2000: Chuyên viên phòng Pháp chế Tổng Công ty VINACONEX

- 08/2000 - 07/2003: Phó Trưởng phòng Pháp chế - Tổng Công ty VINACONEX
 - 07/2003 - 07/2006: Trưởng phòng Đối ngoại - Pháp chế Tổng Công ty VINACONEX
 - 20/07/2006 - nay: Chánh văn phòng, Trưởng phòng Đối ngoại - Pháp chế, Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy Tổng Công ty Vinaconex, Bí thư Đoàn Thanh niên Tổng Công ty Vinaconex, Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP XD số 2.
 - Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng số 2
 - Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Cơ giới Lắp máy và Xây dựng Vimeco, Ủy viên HĐQT Công ty Vinaconex R&D. Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần xây dựng số 11.
- d) **Thành viên HĐQT: Ông TRẦN ĐĂNG LỢI**
- Họ và tên: **TRẦN ĐĂNG LỢI**
 - Giới tính: Nam
 - Ngày tháng năm sinh: 04/03/1953
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Thôn Đào xá - xã Nghĩa Dân - Huyện Kim Động - tỉnh Hưng Yên
 - Địa chỉ thường trú: Số 12, ngách 34A/5, Khu 38B - Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội
 - ĐT liên lạc ở cơ quan: (04) 37505024
 - Trình độ văn hóa: 10/10
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế tài chính
 - Quá trình công tác:
 - 12/1976 - 10/1977: Công nhân Công ty xây dựng Xuân Hoà (nay là Công ty Cổ phần Xây dựng số 2)
 - 11/1977 - 12/1989: Nhân viên kế toán Công ty xây dựng Xuân Hoà
 - 01/1990 - 05/1998: Nhân viên kế toán Tổng công ty VINACONEX, Phó phòng kế toán Công ty cổ phần Vinaconex số 6
 - 06/1998 - 09/2002: Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Cơ giới lắp máy và Xây dựng - VMC
 - 10/2002 - 03/2007: Kế toán trưởng, Chủ tịch Công đoàn Công ty Cổ phần Xây dựng số 2

- 04/2007 - 06/2008: Ủy viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xây dựng số 2
- 06/2008 - 2009: Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng số 2
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Vật tư ngành nước – VIWAPICO, Giám đốc Ban Giám sát Kinh tế tài chính Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam.

1.2. Danh sách thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP tại 31/12/2012	Tỷ lệ sở hữu %
1	Đặng Thanh Huân	Trưởng BKS	6.032	0,05%
2	Nguyễn Việt Cường	Thành viên BKS	35.997	0,30%
3	Nguyễn Văn Hải	Thành viên BKS	6.642	0,06%

1.3. Thù lao thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

(Đơn vị: đồng)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số Tiền	Ghi chú
1	Đỗ Trọng Quỳnh	Chủ tịch HĐQT-Giám đốc Công ty	24.000.000	
2	Vũ Quý Hà	Ủy viên HĐQT	24.000.000	
3	Phan Vũ Anh	Ủy viên HĐQT	24.000.000	
4	Trần Đăng Lợi	Ủy viên HĐQT	24.000.000	
5	Lò Hồng Hiệp	Ủy viên HĐQT	24.000.000	
6	Đặng Thanh Huân	Trưởng ban kiểm soát	12.000.000	
7	Nguyễn Việt Cường	Thành viên BKS	12.000.000	
8	Nguyễn Văn Hải	Thành viên BKS	12.000.000	

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

2.1 Cổ đông trong nước.

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Cổ đông chưa lưu ký	7.089.078	59,08%
2	Cổ đông đã lưu ký	4.467.455	37,22%
	Tổng	11.556.533	96,30%
1	Cổ đông tổ chức	7.878.737	65,65%
2	Cổ đông cá nhân	3.677.796	30,65%
	Tổng	11.556.533	96,30%

2.2 Cổ đông nước ngoài.

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Cổ đông tổ chức	401.223	3,35%
2	Cổ đông cá nhân	42.244	0,35%
	Tổng	443.467	3,70%

2.3 Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

STT	Cổ đông	Số GCNĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam.	0103014768	Toà nhà Vinaconex 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	6.148.114	51,23%

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 2

Tổng giám đốc

(Đã ký)

Nguyễn Khắc Hải